

Bản án số: 10/2022/HS-PT

Ngày: 08/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;

Ông Bùi Xuân Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Ông Lê Hồng Phong - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 08 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 569/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2021/HSST ngày 25/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Bị cáo bị kháng cáo: Đỗ Xuân T, sinh năm 1984 tại Hà Nội; Giới tính: Nam. Trú tại: Xóm Đoàn K, thôn Yên T1, xã Trường Y, huyện Chương M, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Đỗ Xuân H (đã chết); Con bà: Ngô Thị T2. Có vợ và có 02 con; lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/7/2020. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn T D – Công ty Luật TNHH Hòa D1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hải Yến, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Yên T1, xã Trường Y, huyện Chương M, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Luật sư Nguyễn T A và Luật sư Đào Ngọc S – Công ty Luật Sao M và cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 23/6/2020, Đỗ Xuân T điều khiển xe máy (BKS 29R1-4197) đi từ nhà đến nhà người quen là anh Vũ Văn U (sinh năm 1994) ở cùng thôn. Tại đây, T đưa cho anh U 200.000 đồng để đi mua rượu và lòng lợn về cùng nhau ăn sáng. T dẫn anh U trên đường đi thì đi qua nhà anh Bùi Văn L1 (sinh năm 1983; ở cùng thôn và là bạn của T) chở anh L1 đến uống rượu cùng. Anh U cầm tiền và điều khiển xe máy đi mua lòng lợn (đã chín) cùng 1,5 lít rượu, bún và rau sống. Sau đó, anh U đi xe máy đến đón anh L1 về nhà anh U để cùng với T ăn sáng, uống rượu. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, trong lúc ăn uống thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau giữa T và anh L1. Do bức tức nên T đập vỡ bát trong mâm cơm rồi lao vào xô xát với anh L1. Anh L1 vật T ra và ghì đè xuống nền nhà thì T cầm được 01 mảnh bát vỡ và rạch 01 nhát vào vùng sau gáy phía bên phải đầu của anh L1, làm chảy máu nên anh L1 buông T ra. Lúc này anh U đang ở dưới bếp, nghe thấy tiếng cãi nhau liền đi vào phòng khách để can ngăn thì thấy anh L1 dùng tay ôm ra phía sau gáy vì bị chảy máu. Sau đó, anh L1 chạy ra khu vực bếp cầm 01 con dao (loại dao chặt) quay ra định chém T thì T bỏ chạy lên tầng 2 nhà anh U. Anh L1 cầm dao đuổi theo thì T nhảy qua lan can tầng 2 xuống mái tôn, rồi nhảy xuống nóc phòng tắm nhà ông Nguyễn Gia B (hàng xóm nhà anh U) và nhảy xuống đường ngõ trước của nhà ông Bình. T nhìn thấy trong nhà ông B2 có 02 con dao nhọn để trên bờ tường nên đi vào lấy 02 con dao nhọn cầm trên hai tay, rồi đi bộ đến trước cửa nhà anh U để đánh nhau với anh L1. Khi nhìn thấy anh L1 bên trong nhà, T nói: *“Mày thích thì mày ra đây!”*. Nghe thấy thách thức nên anh L1 cầm 01 con dao đi từ trong nhà anh U ra ngõ hướng về phía T. Thấy vậy, anh U chạy đến can ngăn hai người thì anh L1 đẩy anh U ra phía sau rồi lao vào dùng dao chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống vào người T. T giơ tay trái đang cầm dao lên đỡ thì bị anh L1 chém cụt bàn tay trái. Ngay lúc này, T dùng tay phải cầm dao nhọn đâm liên tiếp 02 nhát trúng vào vùng ngực bên phải và bên trái người anh L1. Bị T đâm, anh L1 bỏ chạy về hướng nhà bà Nguyễn Thị T2 ở gần đó. T cầm dao đuổi theo đến cổng nhà bà T2 thì T tiếp tục đâm 01 nhát vào cánh tay phải anh L1, làm con dao do anh L1 cầm rơi xuống đất. Do cả hai cùng bị thương nên T quay lại đi ra ngoài tìm người giúp đỡ và đi vào khu nhà thờ của ông Nguyễn B2 C thì bị bất tỉnh. Anh L1 đi vào phía trong sân nhà bà T2 rồi đi bộ ra đến đoạn đường đối diện cổng nhà anh U thì gục ngã và bất tỉnh. Sau đó, anh L1 và T được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Chương M. Do vết thương nặng nên anh L1 đã tử vong. T thì được chuyển đến cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội.

Trong khi T và anh L1 đánh nhau thì anh U đã đến Công an xã Trường Y trình báo sự việc. Khi Công an xã đến hiện trường đã phát hiện 01 bàn tay của Đỗ Xuân T được đặt trong 01 Túi nilon trên đường ngõ gần trước cổng nhà anh

Vũ Văn U, nên đã mang T5i nilon đựng bàn tay người này về trụ sở Công an xã Trường Y để bảo quản lạnh. Sau đó, đem bàn tay này đến Bệnh viện Việt Đức để khâu nối bàn tay cho Đỗ Xuân T.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương M đã phối hợp với các phòng nghiệp vụ của Công an thành phố Hà Nội tiến hành khám nghiệm hiện trường, pháp y tử thi và thu thập dấu vết, tài liệu. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án hồi 11 giờ ngày 23/6/2020, xác định: "... Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định tại khu vực nhà của anh Vũ Văn U ở xóm An Ninh, thôn Yên T1, xã Trường Y, huyện Chương M, Hà Nội. Nhà anh U có diện tích khoảng 65m², có 01 cửa ra vào quay hướng Đông, phía Đông giáp đường ngõ, qua đường ngõ là nhà ông Trịnh Bá T3 và nhà ông Nguyễn B2 C1. Phía Tây giáp nhà ông Nguyễn Gia B1, tiếp đến là nhà bà Nguyễn Thị T4.

... Nhà anh U là khu nhà ở xây 02 tầng, có 01 cửa ra vào quay hướng Nam... từ cửa vào là phòng khách, tiếp đến là phòng ngủ, trong cùng là khu vực cầu thang lên tầng 2. Tại phòng khách, trên sàn nhà cách cửa ra vào 20cm, sát tường phải có đám chất màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt, quét diện (1,13x1,2)m, trong đám này có một số mảnh bát vỡ bám dính chất màu nâu đỏ nghi máu. Trên sàn cách cửa ra vào 02m, cách tường phải 0,5m có mâm bát, đĩa, cốc chén để lộn xộn và 01 chai nhựa đựng chất lỏng màu vàng, trong đó có một số mảnh bát vỡ bám dính chất màu đỏ nghi máu và 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO ở tình trạng hoạt động...

Tại bản kết L1 giám định pháp y số 6044/PC09-PY ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với nạn nhân Bùi Văn L1, kết L1: "... Qua khám nghiệm giám định tử thi thấy:

- Quần nạn nhân ngấm nhiều máu.
- Nạn nhân nhóm máu O, trong mẫu máu tìm thấy Ethanol nồng độ 153,9mg/100ml.
- Vùng mặt, cổ, ngực có các vết xây xước da, tụ máu.
- Vùng cằm sau bên phải có vết thương rách da nông, gọn, nằm dọc, hướng từ trên xuống dưới, mép gọn thành phẳng, đáy lộ tổ chức gân cơ.
- Vùng ngực phải có vết thương hình khe, mép gọn thành phẳng, đầu trên tù, đầu dưới nhọn, đáy xuyên vào trong cắt đứt sụn sườn 10, không gây tổn thương tim phổi.
- Vùng ngực trái có vết thương hình khe nằm dọc mép gọn thành phẳng, đầu trên từ đầu dưới nhọn, đáy sâu ra sau không vào khoang ngực.
- Mặt ngoài cánh tay phải có vết thương nằm chéo từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, mép gọn thành phẳng, đầu trên tù đầu dưới nhọn. Đáy

xuyên thấu mặt trong cánh tay cắt đứt động mạch cánh tay.

Nguyên nhân chết: Mất máu cấp không hồi phục do vết thương cắt đứt động mạch cánh tay phải.

Thương tích ở vùng chằm phải do bị tác động bởi vật sắc gây nên. Thương tích vùng ngực và tay phải do vật sắc nhọn, một lưỡi tác động dạng đâm gây nên”.

Tại bản kết L1 giám định số 4123/C09-TT3 ngày 22/7/2020 và 7522/C09-TT3 ngày 16/11/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với việc giám định ADN, kết L1:

“... 1. Trên con dao ghi thu được tại trước ngõ nhà ông T5 (ký hiệu M1) và trên các mảnh bát thu ở vị trí số 02 gần cửa nhà ông U (ký hiệu M3) đều dính máu người và đều là dấu vết máu lẫn của Bùi Văn L1, Đỗ Xuân T.

2. Trên con dao ghi thu trước cửa nhà thờ ông Cảnh (ký hiệu M2) có dính máu người và là máu của Đỗ Xuân T.

3. Các dấu vết ghi thu tại hè nhà thờ họ Nguyễn B2 (ký hiệu M4) và tại đường trước nhà B2 (ký hiệu M6) đều là máu người và đều là máu của Đỗ Xuân T.

4. Dấu vết ghi thu trên tường phải khu vực cầu thang tầng 2 (ký hiệu M9), dấu vết ghi thu ở mặt ngoài cánh cửa buồng vệ sinh trên tầng 2 (ký hiệu M10), dấu vết ghi thu trên mặt đường cách vị trí số 03 về phía Đông 4mét (ký hiệu M14), dấu vết ghi thu trên đường trước cổng nhà bà T2 (ký hiệu M18), dấu vết ghi thu trên sân phía trước bếp nhà bà T2 (ký hiệu M21) là máu người và là máu của Bùi Văn L1.

5. Dấu vết ghi thu trên mặt đường tại vị trí số 3 (ký hiệu M13), dấu vết ghi thu trên mặt ngoài cánh cửa cổng nhà bà T2 (ký hiệu M15) là máu người và là máu của Đỗ Xuân T.

6. Dấu vết ghi thu trên mặt trong cánh cửa mở ra ban công tầng 2 (ký hiệu M11), dấu vết ghi thu trên lan can tầng 2 (ký hiệu M12) là máu người và là dấu vết máu lẫn của Đỗ Xuân T và Bùi Văn L1.

7. Dấu vết ghi thu tại sân bếp nhà bà T2 (ký hiệu M20), dấu vết ghi thu trên sân nhà ông Nguyễn B2 C (ký hiệu M23) là máu của nam giới, không phải máu của Đỗ Xuân T và Bùi Văn L1.

8. Dấu vết thu tại phòng khách nhà U (ký hiệu M5) là máu người, vì lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém nên không xác định được kiểu gen.

9. Dấu vết thu trên chậu cảnh của nhà bà T2 (ký hiệu M16), dấu vết thu trên sân sát cổng nhà bà T2 (ký hiệu M17), dấu vết thu phía trước cổng nhà Vũ Văn U (ký hiệu M19), dấu vết thu tại vị trí số 4 (ký hiệu M22) là máu người, do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen”.

Tại bản kết L1 giám định số 7164/PC09-SH ngày 6/8/2020 của Phòng kỹ

thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết L1: "... Trên con dao (do ông Nguyễn Gia B nhân chứng giao nộp) mũi nhọn dài 31,5cm, lưỡi dao dài 18,5cm, chuôi dao dài 13cm không phát hiện thấy có dấu vết máu".

Tại bản kết L1 giám định pháp y thương tích số 1050/TTPY ngày 15/10/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội đối với Đỗ Xuân T, kết L1:

"... 1. Sẹo vết thương vết mổ phức tạp cổ - bàn tay trái: 03%;
2. Đứt dây thần kinh quay đoạn cổ tay trái đã phẫu thuật khâu nối: 11%
3. Đứt dây thần kinh trụ đoạn cổ tay trái đã phẫu thuật khâu nối: 11%
4. Đứt dây thần kinh giữa đoạn cổ tay trái đã phẫu thuật khâu nối: 11%
5. Đứt động mạch quay tay trái đã phẫu thuật khâu nối: 04%
6. Đứt động mạch trụ tay trái đã phẫu thuật khâu nối: 04%
7. Gãy các xương nhỏ cổ tay trái (thuyền - tháp - nguyệt - cả - đậu), đứt gân duỗi, gân gấp các ngón tay trái đã phẫu thuật khâu nối hiện chưa đánh giá được hết mức độ hạn chế vận động các khớp cổ - bàn - ngón tay.

8. Nhiều khả năng các thương tích do vật sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 37% (Ba mươi bảy phần trăm)".

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra xác định chiếc điện thoại di động hiệu Oppo thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án là tài sản hợp pháp của anh Bùi Văn L1. Do đó ngày 27/11/2020, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại trên cho đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nguyễn Thị Hải Y (vợ anh L1).

Trách nhiệm dân sự: Gia đình Đỗ Xuân T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân 52.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Hải Y là người đại diện hợp pháp của nạn nhân yêu cầu T phải có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền là 450.000.000 đồng, đồng thời đề nghị xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đỗ Xuân T.

** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2021/HSST ngày 25/5/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:*

Tuyên bố bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội Giết người.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 519 Bộ luật Dân sự; Điều 106, Điều 136, Điều 329, Điều 331, Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T: 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2020.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là anh Bùi Văn L1, do chị Nguyễn Thị Hải Y đại diện số tiền 150.700.000 đồng.

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi 03 cháu: Bùi Đức D1, sinh năm 2011;

Bùi Thị Thanh N1, sinh năm 2014 và Bùi Thị Kim N2, sinh năm 2018, do chị Nguyễn Thị Hải Y đại diện, mỗi cháu 750.000 đồng/tháng, kể từ tháng 6/2020 đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 04/6/2021, Người đại diện hợp pháp của người bị hại anh, chị Nguyễn Thị Hải Y (vợ anh L1) kháng cáo với nội dung đề nghị tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường đối với bị cáo Đỗ Xuân T.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Xuân T thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết đối với bị cáo, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, chỉ vì uống rượu dẫn đến không làm chủ được bản thân gây nên cái chết cho anh L1. Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong người thân của bị cáo tìm mọi cách để bồi thường cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát cấp phúc thẩm: Sau khi kiểm tra tính có căn cứ pháp luật của bản án sơ thẩm thì đã khẳng định, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá một cách khách quan – toàn diện về nhân thân cũng như thái độ khai báo của bị cáo và mức độ lỗi của bị cáo và bị hại. Từ đó đã xử phạt bị cáo 12 năm tù và bồi thường như bản án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp và đúng pháp luật. Vì vậy, đề nghị Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo đề nghị tăng mức hình phạt tù và tăng mức bồi thường của đại diện hợp pháp của người bị hại, để giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo: Giữa bị cáo với người bị hại không những là bạn bè, mà còn có mối quan hệ bà con, trước khi xảy ra vụ án thì còn mời bị hại đi ăn sáng, xét người bị hại cũng có lỗi và đã đuổi đánh bị cáo và đã chém đứt bàn tay của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét để khoan hồng giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại và Luật sư bảo vệ quyền lợi cho người bị hại trình bày: Xét mức hình phạt 12 năm tù đối với bị cáo T là không phù hợp, vì khi đã bỏ chạy rồi mà bị cáo còn tìm con dao quay lại gây sự và chém bị hại. Hành vi sử dụng con dao để đâm, chém người bị hại của bị cáo T có tính chất côn đồ và mong muốn tước đoạt tính mạng người bị hại; còn về phần trợ cấp nuôi dưỡng cho các con của người bị hại chưa thỏa đáng. Vì vậy, đề nghị xử tăng mức hình phạt tù và buộc bị cáo phải trợ cấp thêm cho các cháu.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và qua tranh tụng, tranh L1 tại phiên tòa phúc thẩm,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, thì: Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội và Kiểm sát viên, cũng như Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân

và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các quy định khác của pháp luật. Vì vậy, các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và của những người tiến hành tố tụng đều là hợp lệ và đúng pháp luật.

- Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm thì bị cáo Đỗ Xuân T đều đã thành khẩn khai nhận là vào khoảng 10 giờ ngày 23-6-2020 bị cáo T đã có hành vi sử dụng dao nhọn đâm, chém làm anh Bùi Văn L1 chết khi đến ăn sáng uống rượu tại nhà anh Vũ Văn U tại thôn Yên T1, xã Trường Y, huyện Chương M.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, vì đã tước đoạt tính mạng của anh Bùi Văn L1, không những thế còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án, nên việc xét xử nghiêm minh đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm, thấy: Giữa bị cáo với người bị hại là bạn bè của nhau và có mối quan hệ là bà con, nhà ở gần nhau và sáng hôm xảy ra vụ án thì bị cáo là người mời anh L1 đến ăn sáng, uống rượu tại nhà anh U; sau khi xảy ra vụ án thì đã thành khẩn khai báo và đã tác động để gia đình bồi thường cho gia đình bị hại được một khoản tiền 52.000.000 đồng; Hơn nữa, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi, vì đã cầm hung khí là con dao đuôi đánh bị cáo và sau đó đã chém bị hại đứt bàn tay trái, bị cáo lại có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Xét mức hình phạt 12 năm tù và buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại 202.700.000 đồng (hai trăm linh hai triệu bảy trăm nghìn đồng) và cấp dưỡng nuôi 03 người con của bị hại, mỗi cháu 750.000 đồng/tháng kể từ thời điểm người bị hại chết cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi như Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử là phù hợp, đã thỏa đáng và đúng pháp luật. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cấp phúc thẩm cũng đề nghị HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, cũng như quan điểm bảo vệ quyền lợi cho người bị hại của luật sư, để giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ và đúng pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên và căn cứ vào các Điều 355, 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận nội dung kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho người bị hại về đề nghị tăng mức hình phạt tù và buộc bị cáo tăng tiền nuôi dưỡng cho các con của người bị hại, để giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 158/2021/HSST ngày 25-5-2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về hình phạt tù và tiền nuôi dưỡng cho các con của người bị hại.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 và Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 519 Bộ luật dân sự, xử phạt: Bị cáo T 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, giam (09-7-2020).

Buộc bị cáo T phải bồi thường cho người bị hại, cho chị Nguyễn Thị Hải Y đại diện số tiền 150.700.000 đồng (không kể số tiền đã được bồi thường).

Buộc bị cáo phải cấp dưỡng nuôi 03 cháu, gồm: Bùi Đức Danh sinh năm 2011; Bùi Thị Thanh N1 sinh năm 2014 và Bùi Thị Kim N2 sinh năm 2018, do chị Nguyễn Thị Hải Y là người đại diện, mỗi cháu, mỗi tháng 750.000 đồng, kể từ tháng 6 năm 2020 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Trại tạm giam của CA TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Hà Nội;
- Bị cáo; đại diện của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hùng